

## **HƯỚNG DẪN**

### **Tổ chức triển khai thực hiện 03 Chương trình mục tiêu Quốc gia, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Để kịp thời tổ chức triển khai thực hiện 03 chương trình mục tiêu Quốc gia (MTQG), giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh có hiệu quả, đúng quy định. Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn các đơn vị được giao, phân bổ nguồn vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, giai đoạn 2021-2025, một số nội dung như sau:

## **I. CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH VÀ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA**

### **1. Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

*1.1. Các văn bản của Trung ương:* Thực hiện theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 1227/QĐ-TTg ngày 14/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 771/QĐ-TTg ngày 26/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính; Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc; Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc; Văn bản số 2184/BGDĐT-GDDT ngày 26/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Văn bản số 677/HD-BVHTT&DL ngày 03/03/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Kế hoạch số 43/KH-ĐCT ngày 3/6/2022 của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Văn bản số 148/BTP-TGPL ngày 05/05/2022 của Bộ Tư pháp và các văn bản khác có liên quan đến chương trình của các bộ, ngành Trung ương.

*1.2. Các văn bản của tỉnh:* Thực hiện theo Nghị quyết số 25-NQ/TU ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Giang; các Nghị quyết của HĐND tỉnh (Nghị quyết số 08, 20, 23/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022); Thông báo số 127/TB-UBND ngày 27/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 1187, 1188/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản hướng dẫn có liên quan của tỉnh và các sở, ngành (nếu có).



## **2. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững**

*2.1. Các văn bản của Trung ương:* Thực hiện theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/5/2022, Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022, Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tư số 01/2022/TT-BXD ngày 30/6/2022 của Bộ Xây dựng; Thông tư số 04/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Quyết định số 1768/QĐ-BYT ngày 30/6/2022 của Bộ Y tế; Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông và các văn bản khác có liên quan đến chương trình của các bộ, ngành Trung ương.

*2.2. Các văn bản của tỉnh:* Thực hiện theo Nghị quyết số 26-NQ/TU ngày 27/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Giang; các Nghị quyết của HĐND tỉnh (Nghị quyết số 08, 20, 23/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022); Thông báo số 127/TB-UBND ngày 27/7/2022 của UBND tỉnh; Quyết định số 1187, 1188/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn có liên quan của tỉnh và các sở, ngành (nếu có).

## **3. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới**

*3.1. Các văn bản của Trung ương:* Thực hiện theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản số 2234/BVHTTDL-KHTC ngày 27/6/2022 của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch; Văn bản số 3900/BKHĐT-KTNN ngày 14/6/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Văn bản số 3659/BTNMT-TCMT ngày 28/6/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về Hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Các Nghị quyết của HĐND tỉnh; Các bộ tiêu chí tại các Quyết định số 1174/QĐ-UBND, 1175/QĐ-UBND, 1176/QĐ-UBND, 1177/QĐ-UBND ngày 21/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang và các văn bản khác có liên quan đến chương trình của các bộ, ngành Trung ương.

*3.2. Các văn bản của tỉnh:* Thực hiện theo Nghị quyết số 28-NQ/TU ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Giang; các Nghị quyết của HĐND tỉnh (Nghị quyết số 08, 20, 23/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022); Thông báo số 127/TB-UBND ngày 27/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 1187, 1188/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản hướng dẫn có liên quan của tỉnh và các sở, ngành (nếu có).



## II. CƠ CHẾ QUẢN LÝ, TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

Thực hiện theo Quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ, quy định về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và các văn bản khác có liên quan, trong đó:

### 1. Đối với nguồn vốn đầu tư phát triển

#### 1.1. Về phân bổ kế hoạch vốn

- Căn cứ quy định của trung ương, các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh<sup>1</sup>, Quyết định phân bổ và giao dự toán của Ủy ban nhân dân tỉnh; căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ của từng Chương trình MTQG, nội dung, định mức, tiêu chuẩn, chế độ chi: Các sở, ngành phân bổ kế hoạch vốn thực hiện các chương trình MTQG cho các đơn vị trực thuộc; Ủy ban nhân dân cấp huyện trình Hội đồng nhân dân cấp huyện phân bổ và giao kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 từng Chương trình MTQG đối với từng dự án thành phần và tiểu dự án cho các cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện và cấp xã.

- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện giao kế hoạch vốn đầu tư cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện.

#### 1.2. Về lập, thẩm định, phê duyệt danh mục công trình/dự án đầu tư giai đoạn 2021-2025 và năm 2022

##### a). Nguyên tắc lập danh mục công trình/dự án đầu tư giai đoạn 2021-2025

- Căn cứ kế hoạch vốn được giao giai đoạn 2021 – 2025: Thực hiện lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và giữa các chương trình mục tiêu quốc gia với các chương trình, dự án khác trên địa bàn đảm bảo phù hợp với các mục tiêu, đối tượng, nội dung hỗ trợ của từng dự án thành phần thuộc từng Chương trình MTQG được quy định tại các Quyết định phê duyệt chương trình của Thủ tướng Chính phủ<sup>2</sup> và các thông tư, quyết định, văn bản hướng dẫn của các Bộ, cơ quan Trung ương, các Nghị quyết HĐND tỉnh; đảm bảo công khai, minh bạch và công bằng, không chồng chéo, trùng lặp về phạm vi đối tượng, nội dung giữa các Chương trình MTQG.

- Đáp ứng yêu cầu quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách của các Chương trình mục tiêu quốc gia, lồng ghép hiệu quả các nguồn vốn (các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình khác, nguồn ngân sách

<sup>1</sup> Gồm: Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 phân bổ, giao dự toán NSNN năm 2022 để thực hiện 03 Chương trình MTQG; Nghị quyết số 20, 23/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 để thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình MTQG, giữa các chương trình MTQG và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh đến năm 2025...

<sup>2</sup> Gồm: Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025



nhà nước địa phương, nguồn vốn hợp pháp khác) theo thứ tự ưu tiên để phân đầu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết số 07-NQ/ĐH ngày 17/10/2020 Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025, các Nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Ưu tiên lựa chọn danh mục các dự án thực hiện hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ của các Chương trình MTQG được Thủ tướng Chính phủ giao. Trong đó, lựa chọn lấy Chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới làm trung tâm để ưu tiên lồng ghép các nguồn vốn phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu thuộc (huyện, xã, thôn) trong kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025, có cùng phạm vi, đối tượng, mục tiêu, nhiệm vụ các Chương trình mục tiêu quốc gia khác, cụ thể:

- Sắp xếp thứ tự ưu tiên đầu tư (giảm dần từ 1, 2, ..., n), lựa chọn danh mục dự án đầu tư và mức vốn bố trí cụ thể cho từng dự án đầu tư phù hợp với kế hoạch vốn được giao giai đoạn 2021-2025 của từng dự án thành phần thuộc từng Chương trình MTQG; phù hợp với khả năng huy động các nguồn vốn khác.

- Bảo đảm thời gian bố trí vốn thực hiện dự án theo quy định tại Điều 52, Luật Đầu tư công.

- Lưu ý đối với chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới:

+ Đối với Kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2021 (chuyển sang thực hiện năm 2022) triển khai thực hiện tại 175 xã: Ưu tiên thực hiện các nội dung như: thực hiện các tiêu chí nông thôn mới chưa hoàn thành tại các xã chưa đạt chuẩn; kế hoạch thực hiện thôn nông thôn mới; duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí tại các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới; quy hoạch...

+ Đối với Kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022, triển khai thực hiện tại 53 xã (trừ các xã đặc biệt khó khăn): Ưu tiên thực hiện các nội dung về duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí tại các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới; thực hiện các tiêu chí nông thôn mới chưa hoàn thành tại các xã chưa đạt chuẩn, quy hoạch; các tiêu chí huyện nông thôn mới...

+ Trường hợp các bộ, ban, ngành Trung ương có hướng dẫn về nguồn vốn đầu tư Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới thì thực hiện theo hướng dẫn của các cơ quan Trung ương.

*b). Nguyên tắc lập danh mục công trình/dự án đầu tư năm 2022*

- Đảm bảo các nguyên tắc lập danh mục công trình/dự án đầu tư giai đoạn 2021-2025 tại Mục 1.1.

- Lựa chọn danh mục công trình/dự án đầu tư được lập từ cấp xã và mức vốn bố trí cụ thể cho từng dự án đầu tư đảm bảo cân đối với kế hoạch vốn được giao năm 2022 của từng dự án thành phần thuộc từng Chương trình MTQG và khả năng huy động các nguồn vốn khác; có khả năng thực hiện và giải ngân hết kế hoạch vốn được giao năm 2022.



c). Nội dung danh mục công trình/dự án đầu tư giai đoạn 2021-2025 và năm 2022

Danh mục công trình/dự án đầu tư giai đoạn 2021-2025 của từng dự án thành phần thuộc từng Chương trình MTQG cần đảm bảo các thông tin sau: (i) Thời gian thực hiện; (ii) Địa điểm thực hiện; (iii) Quy mô đầu tư; (iv) Khái toán tổng mức đầu tư; (v) Cơ cấu nguồn vốn, mức vốn bố trí và thời gian bố trí vốn

(Chi tiết tại phụ biểu đính kèm)

d). Trình tự lập, thẩm định, phê duyệt danh mục công trình/dự án đầu tư giai đoạn 2021-2025 và năm 2022

\* Đối với duyệt danh mục công trình/dự án đầu tư năm 2022.

- Các sở, ban, ngành, đơn vị được giao quyết định thực hiện dự án đầu tư (Sau đây gọi là các sở, ngành cấp tỉnh), Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (Sau đây gọi là UBND cấp huyện) hoàn thành lập danh mục dự án đầu tư năm 2022 của từng dự án thành phần thuộc từng Chương trình MTQG nêu trên, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh và sở, ngành liên qua, **xong trước ngày 15/8/2022.**

- Căn cứ danh mục các dự án do các đơn vị gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan chủ quản các Chương trình MTQG và sở, ban, ngành có liên quan thẩm định, báo cáo UBND tỉnh (**trước ngày 20/8/2022**) xem xét, cho chủ trương trước khi phê duyệt danh mục dự án đầu tư theo quy định.

- Văn phòng UBND tỉnh, tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét cho chủ trương, **trước ngày 25/8/2022.**

- Căn cứ chủ trương của UBND tỉnh, UBND cấp huyện hoàn chỉnh, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê duyệt danh mục dự án đầu tư và phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư giai đoạn 2021-2025 cho từng dự án đầu tư của từng dự án thành phần thuộc từng Chương trình MTQG theo quy định. Các sở, ngành cấp tỉnh hoàn chỉnh, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt danh mục dự án đầu tư và phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư giai đoạn 2021-2025 cho từng dự án đầu tư của từng dự án thành phần thuộc từng Chương trình MTQG theo quy định, **xong trước ngày 05/9/2022.**

Lưu ý: Đối với Chương trình Xây dựng nông thôn mới, căn cứ nguyên tắc, tiêu chí, định mức quy định tại Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh và biểu số 01,02 đính kèm, UBND cấp huyện rà soát, tính toán mức vốn phân bổ cụ thể cho từng xã trong giai đoạn 2021-2025 và năm 2022, làm cơ sở lập danh mục công trình/dự án đầu tư trên địa bàn từng xã, đảm bảo không vượt mức vốn đầu tư của Chương trình, khả năng huy động vốn và làm phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện các tiêu chí nông thôn mới.

\* Đối với danh mục các công trình/dự án giai đoạn 2021-2025

- Các huyện/thành phố lập danh mục gửi gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở ngành chủ quản các Chương trình MTQG và sở, ngành có liên quan, **xong trước**



ngày 30/9/2022. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan chủ quản các Chương trình MTQG và sở, ngành có liên quan: Thẩm định báo cáo UBND tỉnh xin chủ trương trước khi UBND cấp huyện phê duyệt danh mục dự án đầu tư theo quy định, **xong trước ngày 15/10/2022.**

### **1.3. Về phê duyệt đầu tư dự án**

a). Căn cứ danh mục công trình/dự án đầu tư giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 được phê duyệt, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố giao nhiệm vụ chủ đầu tư và chuẩn bị các thủ tục đầu tư dự án theo Điều 26 Tổ chức quản lý, điều hành các chương trình mục tiêu quốc gia tại địa phương của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

b). UBND cấp huyện thực hiện phê duyệt đầu tư dự án theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng. Gửi quyết định phân bổ kế hoạch, quyết định phê duyệt dự án (quyết định phê duyệt báo cáo KTKT) về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh theo dõi, quản lý (Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày ban hành văn bản).

**1.4. Về thực hiện cơ chế đặc thù trong tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp (có hướng dẫn riêng)**

**1.5. Về thực hiện quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh**

UBND cấp huyện thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh đến năm 2025. Trong đó, nguồn vốn nào chiếm tỷ trọng lớn hơn sẽ thực hiện các thủ tục đầu tư dự án theo nguồn vốn đó. Xác định danh mục công trình/dự án thực hiện lồng ghép và tỷ lệ huy động, đóng góp vốn giữa các Chương trình MTQG và Chương trình MTQG với chương trình/dự án khác.

### **1.6. Về kế hoạch vốn năm 2022 chưa phân bổ chi tiết**

Căn cứ các thông tư, văn bản hướng dẫn của Trung ương và nhiệm vụ được phê duyệt, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện thực hiện rà soát, đề xuất phương án phân bổ chi tiết gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

### **1.7. Về quản lý, thanh toán, quyết toán vốn**

Thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, văn bản hướng dẫn của Trung ương về thanh toán, quyết toán nguồn vốn



đầu tư từ ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác (nếu có).

## **2. Đối với nguồn vốn sự nghiệp**

### **2.1. Về phân bổ và giao dự toán**

- Căn cứ quy định của trung ương, các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh<sup>3</sup>, thông báo phân bổ và giao dự toán của Ủy ban nhân dân tỉnh; căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ của từng Chương trình MTQG, nội dung, định mức, tiêu chuẩn, chế độ chi: Các sở, ngành phân bổ chi tiết kinh phí sự nghiệp thực hiện các chương trình MTQG cho các đơn vị trực thuộc; Ủy ban nhân dân cấp huyện trình Hội đồng nhân dân cấp huyện phân bổ và giao dự toán vốn sự nghiệp năm 2022 từng Chương trình MTQG đối với từng dự án thành phần và tiểu dự án cho các cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện và cấp xã.

- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện giao dự toán kinh phí cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện.

### **2.2. Về quản lý, sử dụng và cấp phát, thanh toán**

- Việc quản lý, cấp phát, thanh toán nguồn vốn sự nghiệp các chương trình mục tiêu quốc gia được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015, các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật và các quy định hiện hành của Trung ương, của Tỉnh về quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Trường hợp hết năm ngân sách không thực hiện, thanh toán hết dự toán năm 2022 được giao, sẽ bị hủy dự toán và nộp trả ngân sách cấp trên (Trừ các nội dung, nhiệm vụ chi thuộc đối tượng được chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau theo quy định tại Điều 64 - Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn của Trung ương).

- Cơ chế lồng ghép nguồn vốn để thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc nguồn kinh phí sự nghiệp các Chương trình MTQG: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Về nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất: Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Đối với dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng: Thực hiện cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ bằng tiền để luân chuyển trong cộng đồng theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

<sup>3</sup> Gồm: Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 phân bổ, giao dự toán NSNN năm 2022 để thực hiện 03 Chương trình MTQG; Nghị quyết số 20, 23/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 để thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình MTQG, giữa các chương trình MTQG và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh đến năm 2025...



- Đối với Tiểu dự án 2 - Dự án 3. Cải thiện dinh dưỡng và Dự án 5. Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Trung ương chưa giao dự toán kinh phí thực hiện năm 2022<sup>4</sup>. Do vậy, Tỉnh chưa giao dự toán kinh phí cho các huyện, thành phố và các sở, ngành có liên quan triển khai thực hiện.

- Thực hiện hỗ trợ chủ thể có sản phẩm đạt sao theo các Quyết định số 2487/QĐ-UBND ngày 24/12/2020, Quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 24/2/2021 và Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 05/01/2022 của UBND tỉnh. Cụ thể: Chi hỗ trợ chi phí thiết kế bao bì, nhãn hiệu sản phẩm tham gia chu trình OCOP và chi in tem, bao bì thuộc vốn sự nghiệp Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

### **2.3. Về quyết toán vốn sự nghiệp**

Việc quyết toán nguồn vốn sự nghiệp các chương trình mục tiêu quốc gia được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015, các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật và chế độ kế toán hiện hành.

## **III. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ**

### **1. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì, đôn đốc, theo dõi, hướng dẫn lập, tổng hợp và tham mưu UBND tỉnh giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện các Chương trình MTQG 5 năm và hằng năm.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chủ quản các chương trình MTQG và đơn vị liên quan, thẩm định danh mục các dự án đầu tư thực hiện các chương trình MTQG, báo cáo Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và UBND tỉnh theo quy định.

- Chịu trách nhiệm tổng hợp chung báo cáo tình hình triển khai, kiểm tra, đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia của tỉnh, báo cáo theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP của Chính phủ và yêu cầu của Ban chỉ đạo trung ương, Ban chỉ đạo tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

### **2. Sở Tài chính**

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc hướng dẫn lập, tổng hợp, giao kế hoạch thực hiện các chương trình 05 năm và hằng năm.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chủ quản 03 chương trình, và các đơn vị liên quan, hướng dẫn các huyện, thành phố triển khai thực hiện và thẩm định phân bổ kinh phí sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước 05 năm và hằng năm để thực hiện các chương trình trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ban Chỉ đạo, UBND tỉnh.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chương trình hằng năm, giữa kỳ, kết thúc giai đoạn hoặc đột xuất theo quy định.

<sup>4</sup> Theo Văn bản số 2006/LĐTBXH-VPQGGN ngày 15/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phạm vi, đối tượng phân bổ vốn Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2022.



### **3. Các cơ quan thường trực chương trình mục tiêu quốc gia (Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Văn phòng Điều phối nông thôn mới, Ban Dân tộc tỉnh)**

- Giúp UBND tỉnh điều hành, tổ chức thực hiện chương trình được phân công quản lý theo chức năng, nhiệm vụ; chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh về việc quản lý, triển khai thực hiện Chương trình MTQG được giao.

- Tham mưu UBND tỉnh trong chỉ đạo triển khai, thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh; tham mưu kiến nghị với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, cơ quan trung ương sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách thực hiện chương trình cho phù hợp với quy định hiện hành và điều kiện thực tế của địa phương.

- Phối hợp cùng Sở Kế hoạch và Đầu tư, tham định danh mục các công trình/dự án năm 2022, giai đoạn 2021-2025 của Chương trình; Lập kế hoạch thực hiện và đề xuất các giải pháp thực hiện Chương trình MTQG giai đoạn 05 năm và hằng năm.

- Chịu trách nhiệm về việc sử dụng kinh phí đối với các nhiệm vụ trực tiếp thực hiện của chương trình đúng mục đích, có hiệu quả, không để thất thoát; quyết toán phần kinh phí này theo quy định.

- Hướng dẫn nghiệp vụ và triển khai các hoạt động của chương trình cho các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện chương trình. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đánh giá định kỳ và đột xuất việc thực hiện các chương trình trên địa bàn tỉnh.

### **4. Trách nhiệm của các sở, ngành, các tổ chức Hội đoàn thể chủ trì thực hiện dự án thành phần**

- Tổ chức xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án thành phần thuộc chương trình MTQG gửi cơ quan thường trực chương trình để tổng hợp vào kế hoạch chung.

- Cho ý kiến đối với danh mục công trình/dự án thuộc lĩnh vực chuyên môn ngành phụ trách.

- Phối hợp với cơ quan thường trực chương trình lập kế hoạch, thực hiện và hướng dẫn công tác kiểm tra, theo dõi, giám sát thực hiện chương trình giai đoạn 2021-2025. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong theo dõi, kiểm tra, giám sát đánh giá các dự án thành phần trên địa bàn tỉnh.

- Trực tiếp triển khai các dự án, tiểu dự án, nội dung hoạt động được phân công. Hướng dẫn nghiệp vụ triển khai thực hiện các dự án thành phần thuộc Chương trình MTQG theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chịu trách nhiệm về việc quản lý, sử dụng kinh phí được giao để thực hiện nhiệm vụ của dự án thành phần đúng mục đích, hiệu quả và tiết kiệm; thực hiện quyết toán kinh phí theo quy định.



- Phối hợp với các cơ quan thường trực chương trình xác định chỉ số, biểu mẫu giám sát, đánh giá dự án thành phần theo quy định.

- Trên cơ sở hướng dẫn Trung ương và yêu cầu của cơ quan thường trực Chương trình, định kỳ và đột xuất thực hiện chế độ báo cáo, giám sát đánh giá các dự án thành phần thuộc chương trình MTQG, gửi về các cơ quan thường trực các chương trình để tổng hợp chung.

### **5. Ủy ban nhân dân cấp huyện**

- Chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức triển khai thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn theo mục tiêu, nhiệm vụ, quy định của từng chương trình.

- Rà soát lập danh mục các công trình/dự án trên địa bàn các xã, huyện đảm bảo theo nguyên tắc nêu tại mục 2.1.

- Triển khai xây dựng kế hoạch, tổng hợp kế hoạch thực hiện chương trình trên địa bàn; hàng năm bố trí kinh phí đối ứng thực hiện các Chương trình MTQG quy định của Trung ương và Quyết định hoặc thông báo giao kế hoạch vốn của UBND tỉnh.

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra và quản lý, sử dụng kinh phí được tỉnh giao theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ từng chương trình, tuân thủ theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh.

- Định kỳ và đột xuất thực hiện chế độ báo cáo, giám sát đánh giá các dự án thuộc chương trình MTQG trên địa bàn, gửi về cơ quan thường trực chương trình, các cơ quan chủ trì dự án thành phần theo yêu cầu.

### **6. Ủy ban nhân dân cấp xã**

- Triển khai kế hoạch theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ các hoạt động, dự án được giao. Tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn.

- Sử dụng kinh phí thực hiện các Chương trình MTQG được giao để triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ trên địa bàn bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng với các tiêu chuẩn, định mức, chế độ, chính sách quy định; chịu trách nhiệm quản lý và thực hiện thanh toán, quyết toán theo quy định hiện hành.

- Tổ chức huy động, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn vốn huy động khác thực hiện các Chương trình MTQG theo đúng quy định.

- Tuyên truyền, vận động sự tham gia cộng đồng dân cư trong quá trình lập và tổ chức thực hiện kế hoạch; đồng thời phát huy vai trò giám sát của cộng đồng đối với Kế hoạch thực hiện từng chương trình.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (hàng năm, giữa kỳ, kết thúc chương trình) hoặc đột xuất cho cấp có thẩm quyền khi có yêu cầu.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hà Giang chủ trì tổ chức thực hiện giám sát cộng đồng đối với Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 33, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.



Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu các bộ, ngành Trung ương có văn bản hướng dẫn thực hiện các chương trình MTQG, khác với nội dung hướng dẫn tại văn bản này, thì thực hiện theo hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương; trường hợp cần thiết phải điều chỉnh, sửa đổi bổ sung, các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ quản chương trình kịp thời đề xuất với UBND tỉnh để xử lý; trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các đơn vị tổng hợp gửi các sở, ngành có liên quan phối hợp tháo gỡ hoặc báo cáo, đề xuất với UBND tỉnh xem xét, xử lý./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Ủy ban MTTQ tỉnh HG;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành: Thành viên BCD các CTMTQG giai đoạn 2021-2025;
- UBND các huyện/thành phố;
- Hệ thống Vnptiofice;
- Lưu VT, CV (KTTH3, KGVX3).

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Sơn**



















